

Ngày 12/06/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
C32: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%

C32 - CTCP Xây dựng 3-2 - Ngày 21/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 và nhận cổ phiếu thưởng, ngày đăng ký cuối cùng là 22/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/7/2017. Cổ phiếu thưởng được trả theo tỷ lệ 10 : 2.

TYA: Trả cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 12%

TYA - CTCP Dây và Cáp điện Taya Việt Nam - Ngày 13/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 14/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/7/2017.

NLG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2,49%

NLG - CTCP Đầu tư Nam Long - Ngày 28/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 29/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2,49%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/7/2017.

APC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

APC - CTCP Chiếu xạ An Phú - Ngày 21/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 22/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 6/7/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 89.44	21,271.97
	Nasdaq	↓ -113.85	6,207.92
	S&P 500	↓ -2.02	2,431.77
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 77.35	7,527.33
	DAX	↑ 102.14	12,815.72
	CAC 40	↑ 35.47	5,299.71
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -78.16	19,935.10
	Hang Seng	↓ -32.77	26,030.29
	Shanghai	↑ 8.41	3,158.75

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 12/06/2017)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Quốc hội thông qua Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Sáng nay (12/6), Quốc hội đã chính thức thông qua dự thảo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) với sự thống nhất từ phía đa số các đại biểu. Cụ thể, có 442 đại biểu tham gia biểu quyết (chiếm tỉ lệ 90,02%), trong đó số đại biểu tán thành là 410, chiếm 83,5%, chỉ có 30 đại biểu không tán thành (chiếm tỉ lệ 6,11%). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/12/751281/quoc-hoi-thong-qua-luat-ho-tro-doanh-nghiep-nho-va-vua.aspx>

Australia điều tra chống bán phá giá thép dây cuộn từ Việt Nam

Theo Cục Quản lý Cạnh tranh Việt Nam (Bộ Công Thương), sản phẩm bị điều tra là dây thép dạng cuộn (rod in coil), mã HS: 7213.91.00.44, 7227.90.90.02 và 7227.90.90.42. Sản phẩm này đang không phải chịu thuế khi xuất khẩu sang Australia. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/12/751208/australia-dieu-tra-chong-ban-pha-gia-thep-day-cuon-tu-viet-nam.aspx>

Ngày 12/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.408 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 12/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.408 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.080 đồng và tỷ giá sàn là 21.736 đồng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước, lên mức 22.655-22.725 đồng.

Sáng ngày 12/06: Giá vàng SJC ở mức 36,25 - 36,45 triệu đồng/lượng

Lúc 8h30 sáng 12/6, giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,25-36,45 triệu đồng/lượng, tăng nhẹ 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1267,4 USD, giảm 1 USD so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,55 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 09/06: Chỉ số Dow Jones tăng 0.42%, lên 21,271.97 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 89.44 điểm (tương đương 0.42%) lên 21,271.97 điểm, trong khi, chỉ số S&P 500 hạ 2.02 điểm (tương đương 0.08%) xuống 2,431.77 điểm và chỉ số Nasdaq Composite sụt 113.85 điểm (tương đương 1.8%) xuống 6,207.92 điểm. Tuần qua, Dow Jones cộng 0.3%, trong khi S&P 500 lùi 0.3% và Nasdaq Composite mất 1.6%.

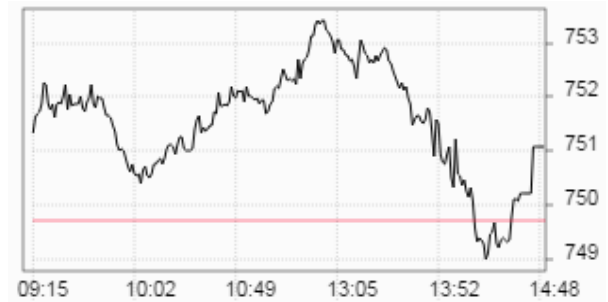
Ngày 09/06: Dầu thô tăng 0.4%, lên 45.83 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex tiến 19 xu (tương đương 0.4%) lên 45.83 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này tụt dốc 3.8%. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn London cộng 29 xu (tương đương 0.6%) lên 48.15 USD/thùng, nhưng vẫn sụt 3.6% trong tuần qua. Cả 2 hợp đồng đều chứng kiến tuần sụt giảm thứ 3 liên tiếp.

Ngày 12/06/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

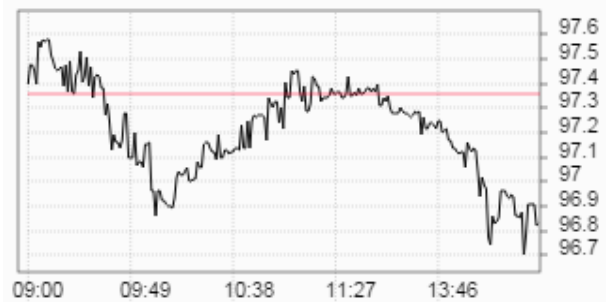
Thay đổi (điểm)	↑	+1,37/+0,18%
Giá trị (điểm)	↑	751.09
Khối lượng (cp)		184,321,765
Giá trị (tỷ đồng)		3,726.85
Số cp tăng giá	↑	114
Số cp giảm giá	↓	153
Số cp đứng giá	→	63

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TCO	9.3	10.7	10.7	9.3	60	↑ 7.0%
ROS	112.7	112.7	112.7	112.6	1,072,080	↑ 6.9%
PNC	13.9	13.9	13.9	13.9	20	↑ 6.9%
DTA	4.8	4.8	4.8	4.8	15,890	↑ 6.9%
CTF	24.6	26.3	26.3	24.6	40,580	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,53/-0,54%
Giá trị (điểm)	↓	96.83
Khối lượng (cp)		55,854,706
Giá trị (tỷ đồng)		576.12
Số cp tăng giá	↑	92
Số cp giảm giá	↓	103
Số cp đứng giá	→	178

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNF	49	52.8	52.8	49	450	↑ 10.0%
VMS	13.2	13.2	13.2	13.2	100	↑ 10.0%
APP	11	11	11	11	8,290	↑ 10.0%
PCG	6.6	6.6	6.6	6.6	1,400	↑ 10.0%
APS	4	4.4	4.4	3.6	719,900	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,080,520	1,985,500
BÁN	7,779,470	1,014,323
MUA - BÁN	301,050	971,177

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 12/06, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **33,87 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **mua ròng** gần **25,62 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **mua ròng** gần **8,25 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 12/06/2017

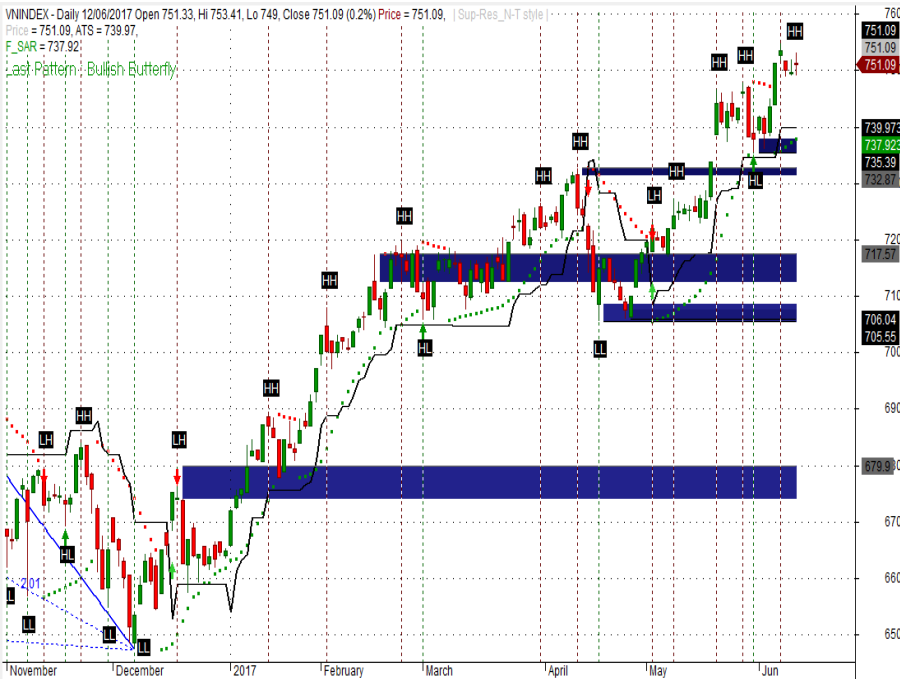
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 09/06/2017): 1,822,577.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 09/06/2017): 749.72 điểm
Cập nhật ngày 12/06/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.2%	1,451,453,429	153.7	152.7	-1.0	-0.7%	505,720	-0.60
VCB	7.6%	3,597,768,575	38.4	38.35	-0.1	-0.1%	971,550	-0.07
SAB	6.7%	641,281,186	191	193.9	2.9	1.5%	55,930	0.77
VIC	6.0%	2,637,707,954	41.6	42.35	0.8	1.8%	1,150,090	0.81
GAS	5.8%	1,913,950,000	54.9	55.2	0.3	0.6%	362,400	0.24
PLX	4.4%	1,293,878,081	62.6	63	0.4	0.6%	830,860	0.21
CTG	4.0%	3,723,404,556	19.4	19.5	0.1	0.5%	1,164,340	0.15
BID	3.5%	3,418,715,334	18.85	18.95	0.1	0.5%	4,459,550	0.14
MSN	2.7%	1,147,496,374	43.2	43.3	0.1	0.2%	207,600	0.05
ROS	2.5%	430,000,000	105.4	112.7	7.3	6.9%	1,072,080	1.29
NVL	2.2%	589,369,234	67.5	67.6	0.1	0.2%	1,078,500	0.02
HPG	2.2%	1,264,255,417	31.45	30.9	-0.6	-1.8%	4,399,880	-0.29
BVH	2.2%	680,471,434	57.8	57.2	-0.6	-1.0%	249,260	-0.17
VJC	2.1%	300,000,000	127	127	0.0	0.0%	245,880	0.00
MBB	1.9%	1,712,740,909	20.05	19.85	-0.2	-1.0%	1,751,690	-0.14
FPT	1.1%	461,723,054	45.15	44.7	-0.5	-1.0%	553,000	-0.09
STB	1.1%	1,485,215,716	13.9	13.8	-0.1	-0.7%	4,834,940	-0.06
BHN	1.0%	231,800,000	80	79	-1.0	-1.3%	370	-0.10
CTD	0.9%	77,050,000	209.3	209.6	0.3	0.1%	55,320	0.01
EIB	0.8%	1,235,522,904	12.3	12.25	-0.1	-0.4%	291,690	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



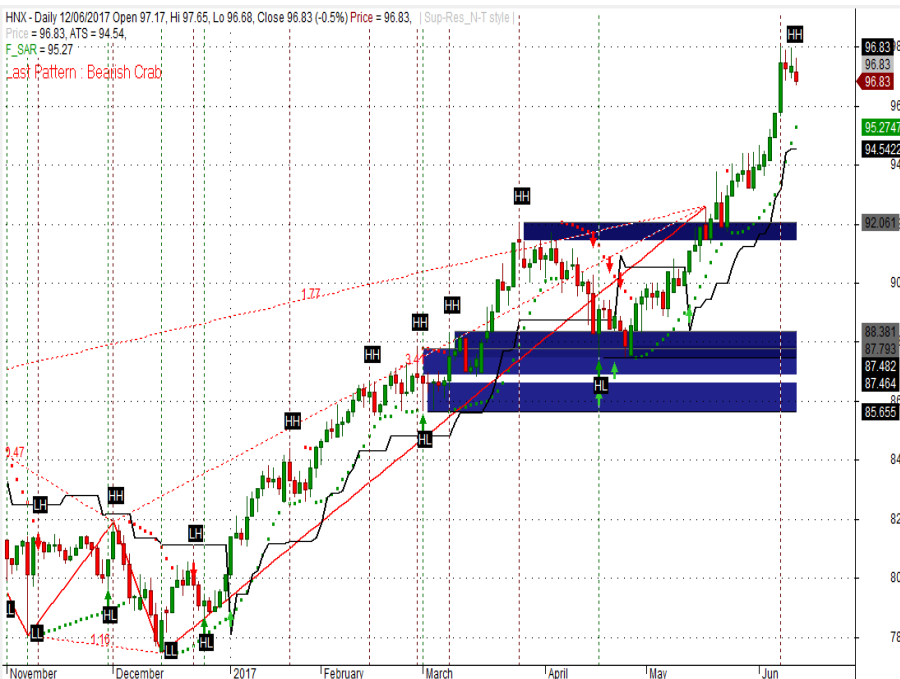
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 740 - 745

Vùng chốt lời ngắn hạn: 750 - 755

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 95.0 - 96.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 97.0 - 98.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 750 - 755 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 740 - 745 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 740. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 730 - 735 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 750 - 755 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 760 - 765 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 97.0 - 98.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 95.0 - 96.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 95.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 93.0 - 94.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 97.0 - 98.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 99.0 - 100.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

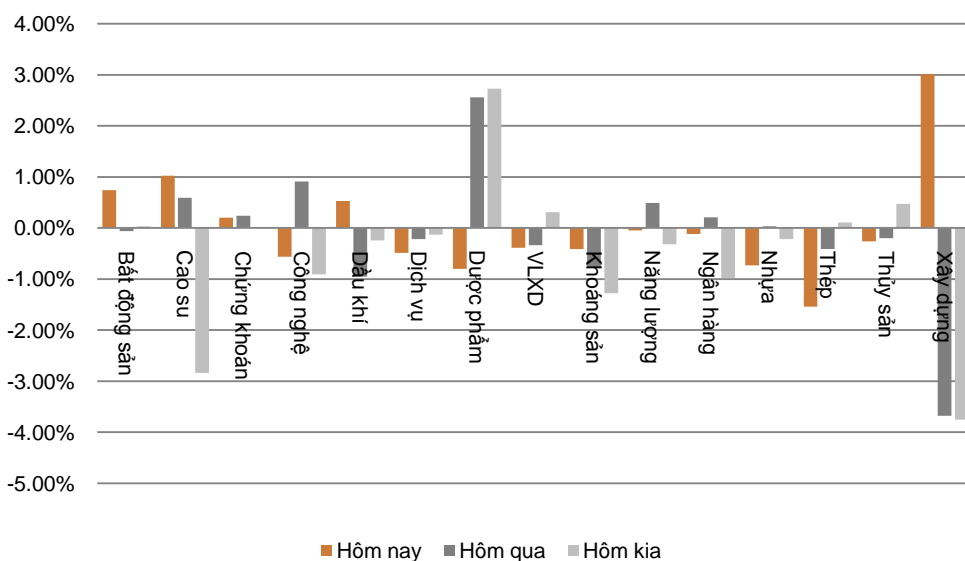
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 12/06/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.74%
Cao su	↑ 1.02%
Chứng khoán	↑ 0.20%
Công nghệ	↓ -0.56%
Dầu khí	↑ 0.53%
Dịch vụ	↓ -0.49%
Dược phẩm	↓ -0.80%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.39%
Khoáng sản	↓ -0.41%
Năng lượng	↓ -0.05%
Ngân hàng	↓ -0.12%
Nhựa	↓ -0.73%
Thép	↓ -1.54%
Thủy sản	↓ -0.26%
Xây dựng	↑ 3.01%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	41.6	42.35	↑ 0.8	↑ 1.8%	1,150,090
	NVL	67.5	67.6	↑ 0.1	↑ 0.2%	1,078,500
	REE	33.7	33.5	↓ -0.2	↓ -0.6%	632,380
	KBC	16.55	16.35	↓ -0.2	↓ -1.2%	1,768,720
	KDH	28.4	28.35	↓ -0.1	↓ -0.2%	124,530
Cao su	HNG	9.47	9.4	↓ -0.1	↓ -0.7%	1,469,060
	DRC	30.8	32.55	↑ 1.8	↑ 5.7%	2,091,250
	PHR	33.9	33	↓ -0.9	↓ -2.7%	706,150
	CSM	19.1	20.2	↑ 1.1	↑ 5.8%	1,039,700
Xây dựng	DPR	44	44.4	↑ 0.4	↑ 0.9%	49,310
	ROS	105.4	112.7	↑ 7.3	↑ 6.9%	1,072,080
	CTD	209.3	209.6	↑ 0.3	↑ 0.1%	55,320
	VCG	18.6	18.6	↔ 0.0	↔ 0.0%	1,886,610
	HBC	60.9	60.4	↓ -0.5	↓ -0.8%	996,170
	DXG	17.5	17.35	↓ -0.2	↓ -0.9%	2,145,510
DIG	14.2	14.4	↑ 0.2	↑ 1.4%	1,406,770	

(Cập nhật 17h20 ngày 12/06/2017)

Ngày 12/06/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 12/06/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	45.8844 ↑	0.26% ↓	-3.09% ↓	-3.72% ↓	-6.03%	12/06/2017
Brent	48.2367 ↑	0.13% ↓	-2.42% ↓	-4.94% ↓	-4.13%	12/06/2017
Natural gas	3.0119 ↓	-0.69% ↑	0.95% ↓	-10.12% ↑	16.45%	12/06/2017
Gasoline	1.5034 ↑	0.31% ↓	-2.20% ↓	-5.72% ↓	-2.08%	12/06/2017
Heating oil	1.4352 ↑	0.36% ↓	-1.57% ↓	-4.85% ↓	-5.15%	12/06/2017
Ethanol	1.5337 ↓	-1.05% ↓	-1.31% ↑	1.77% ↓	-9.52%	12/06/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1271.075 ↑	0.27% ↓	-0.65% ↑	3.32% ↓	-0.98%	12/06/2017
Silver	17.1319 ↑	0.01% ↓	-2.08% ↑	3.32% ↓	-1.63%	12/06/2017
Platinum	936 ↑	0.27% ↓	-1.53% ↑	0.92% ↓	-4.97%	12/06/2017
Palladium	893 ↑	0.28% ↑	6.12% ↑	12.12% ↑	65.37%	12/06/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,472.00 →	0.00% ↓	-0.54% ↓	-4.66% ↑	15.45%	12/06/2017
Sugar	14.44 ↑	1.19% ↑	3.96% ↓	-7.50% ↓	-26.10%	12/06/2017
Corn	384.9448 ↓	-0.64% ↑	3.20% ↑	4.67% ↓	-10.48%	12/06/2017
Soybeans	941.1528 ↓	-0.05% ↑	2.06% ↓	-2.51% ↓	-19.50%	12/06/2017
Wheat	442.2625 ↓	-0.56% ↑	2.97% ↑	4.49% ↓	-9.97%	12/06/2017
Cotton	75.69 ↓	-1.12% ↓	-1.30% ↓	-1.05% ↑	16.90%	12/06/2017
Rice	11.2531 ↓	-0.71% ↑	1.20% ↑	9.41% ↓	-0.85%	12/06/2017
Cheese	1.617 →	0.00% ↓	-1.52% ↑	5.07% ↑	11.21%	12/06/2017
Palm Oil	2680 ↑	0.37% ↓	-1.83% ↓	-7.43% ↑	6.35%	12/06/2017
Milk	16.28 →	0.00% ↓	-1.45% ↑	4.69% ↑	22.87%	12/06/2017
Rubber	188.8 ↑	1.02% ↑	0.69% ↓	-12.96% ↑	24.54%	12/06/2017
Orange Juice	138.8 ↑	1.35% ↑	4.75% ↓	-3.04% ↓	-17.16%	12/06/2017
Coffee	127.65 →	0.00% ↑	1.67% ↓	-4.95% ↓	-6.79%	12/06/2017
Lumber	364.4 ↑	0.22% ↑	3.08% ↓	-1.09% ↑	19.05%	12/06/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	130.9869 ↓	-0.02% ↑	0.32% ↑	5.68% ↑	7.19%	12/06/2017
Cobalt	55900 ↑	0.22% ↓	-0.22% ↑	3.65% ↑	133.85%	12/06/2017
Lead	2077.25 ↓	-0.49% ↓	-2.77% ↓	-5.80% ↑	21.80%	12/06/2017
Aluminum	1901.25 ↓	-1.65% →	0.00% ↑	1.44% ↑	19.50%	12/06/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 12/06/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	14.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 3.7%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	96.5	113.5	↑ 19.7%	↑ 1.8%	05/05/2017	
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.0	30.2	↑ 20.8%	↑ 4.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 2.7%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 12/06/2017)

Ngày 12/06/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 12/06/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 12/06/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (01/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (28/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (27/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (24/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (23/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (22/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (21/02/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 12/06/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	12/06/2017	BHS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 165,246,139 CP	20.3	-1.05 (-4.92%)
12/06/2017	13/06/2017	n/a	SCJ	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	2.4	0.2 (9.09%)
n/a	n/a	12/06/2017	FTS	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 9,033,225 CP	11.8	-0.05 (-0.42%)
12/06/2017	13/06/2017	n/a	TPP	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:36.5	n/a	n/a
12/06/2017	13/06/2017	n/a	TPP	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	30	0 (0%)
12/06/2017	13/06/2017	n/a	MTG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	3.699	0.099 (2.75%)
12/06/2017	13/06/2017	n/a	TCD	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	1.05 (6.91%)	1.05 (6.91%)
n/a	n/a	12/06/2017	OGC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017 lần 3	1.39	0.01 (0.72%)
12/06/2017	13/06/2017	20/06/2017	TVC	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	10.7	0.1 (0.94%)
n/a	n/a	12/06/2017	AFC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,688,363 CP	n/a	n/a
12/06/2017	13/06/2017	29/06/2017	CHS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
13/06/2017	14/06/2017	23/06/2017	BLN	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 250 đồng/CP	9.9	0 (0%)
13/06/2017	14/06/2017	28/06/2017	HNT	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 220 đồng/CP	n/a	n/a
13/06/2017	14/06/2017	30/06/2017	LCW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 6 đồng/CP	10	0 (0%)
13/06/2017	14/06/2017	n/a	SRT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	7.083	0.083 (1.19%)
n/a	n/a	13/06/2017	HQC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 50,000,000 CP	3.12	-0.04 (-1.27%)
13/06/2017	14/06/2017	29/06/2017	VGJ	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
13/06/2017	14/06/2017	30/06/2017	PNC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13	0 (0%)
n/a	n/a	13/06/2017	HVG	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	7.02	-0.01 (-0.14%)
13/06/2017	14/06/2017	n/a	HAX	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:6	69.4	-1.6 (-2.25%)
13/06/2017	14/06/2017	n/a	BMP	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:8	184	0.2 (0.11%)
13/06/2017	14/06/2017	30/06/2017	BMP	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	184	0.2 (0.11%)

(Cập nhật 17h20 ngày 12/06/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.